TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2023/QĐCNHGT-HNGĐ	*Đăk Tô, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Hoàng Thị T; sinh năm 1990.

Người bị kiện: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị T trực tiếp nuôi con Phạm Hoàng Y, sinh ngày 04/4/2012 và Phạm Thị Thúy N, sinh ngày 13/01/2023 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi người con mỗi tháng là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng. Thời điểm cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Bình